

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B4** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH03245** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Thuế**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021767	Trần Gia	Bảo	03/02/2007				10	10.0	4.0	10.0		8.0		8.1
2	2253403021768	Đình Bảo	Châu	04/09/2007				5	3.0	4.0	8.0		5.0		5.0
3	2253403021769	Lê Ngọc	Dung	02/09/2007				10	5.0	5.0	7.0		4.0	5.5	5.8
4	2253403021770	Trần Văn Khánh	Duy	29/05/2007				10	10.0	8.0	10.0		10.0		9.8
5	2253403021772	Mai Trung	Đức	09/11/2007				10	10.0	2.0	5.0		6.5		6.4
6	2253403021773	Trần Đức	Em	25/02/2006				9	7.0	6.0	9.0		4.0	6.5	6.9
7	2253403021776	Trần Thị Tuyết	Hoa	25/02/2007				9	4.0	3.0	7.0		1.0	5.0	5.1
8	2253403021777	Nguyễn Thị Kim	Hương	31/10/2007				6	7.0	2.0	6.0		6.0		5.7
9	2253403021778	Nguyễn Văn	Hường	12/07/2007				9	4.0	2.0	7.0		4.0	6.5	5.9
10	2253403021779	Nguyễn Thanh	Huy	18/08/2006				10	9.0	2.0	7.0		6.0		6.2
11	2253403021780	Dương Tuấn	Kiệt	08/05/2007				10	10.0	8.0	9.0		10.0		9.7
12	2253403021782	Trần Thị Tuyết	Lan	25/02/2007				9	4.0	2.0	8.0		2.0	5.0	5.1
13	2253403021784	Nguyễn Văn Vũ	Linh	06/04/2007				10	10.0	4.0	10.0		8.0		8.1
14	2253403021785	Nguyễn Văn	Mến	28/02/2006				5	4.0	3.0	8.0		7.0		6.2
15	2253403021786	Trần Thị Huỳnh	Như	20/04/2007				9	6.0	2.0	6.0		7.5		6.6

Châu Đốc, ngày 15 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Khanh